TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HSST
Ngày: 14/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Nhân

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Quang Tuyến

Bà Phan Thị Nhụ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nụ – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà: Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: Khu phố B, phường B, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị D; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Ninh.

- Bị hại: Chị Đặng Thị Phương L, sinh năm 1994. Vắng mặt.

HKTT: khu phố M, phường P, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Kim Sơn, sinh năm 1993- Cán bộ phụ trách tin học thuộc TAND thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/8/2024, Nguyễn Văn Th đến phòng trọ của chị Thạch Thị S, sinh năm 2004, HKTT: Xiêng 2, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái (là bạn gái của Th) ở khu phố Mao Dộc, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ để ngủ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày 02/8/2024, Th đi về còn chị S vẫn ngủ tại phòng trọ. Trên đường đi bộ từ phòng trọ của chị S đến chợ khu phố Mao Dộc, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ để bắt taxi về nhà tại khu phố B, phường B, thị xã Quế Võ, Th quan sát thấy 01 xe mô tô Honda Lead, màu vàng nâu, BKS 99E1-282.93 chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khoá điện đang dựng ở vỉa hè trước cửa quầy thuốc "Ph". Lúc này, Th đi bộ qua quầy thuốc khoảng 15 mét rồi dừng lại quan sát thấy không có ai trông coi nên Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau đó, Th đi bộ quay lại tiến lại gần chiếc xe mô tô rồi dắt lùi xe xuống dưới lòng đường thì Chị Đặng Thị Phương L đang đứng trong quầy thuốc phát hiện nhưng do vướng tủ quầy thuốc nên không kịp chạy ra. Khi bị Chị L phát hiện, Th liền ngồi lên xe mở khoá điện đề nổ máy điều khiển xe mô tô đi ra hướng Quốc lộ 18 rồi về nhà Th tại khu phố B, phường B, thị xã Quế Võ cất giữ rồi Th đi lên phòng để ngủ (thời điểm này nhà Th không có ai ở nhà). Sau đó, đến ngày 03/8/2024 khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ triệu tập Th đến làm việc, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên và tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu, BKS: 99E1-282.93.

Trên cơ sở Yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ, tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 05/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã Quế Võ kết luận:

" 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu BKS: 99E1-282.93, số máy: JF45B0620008, số khung: 4515FY582392 (đã qua sử dụng) mua mới năm 2015, tại thời điểm định giá tháng 8/2024 là 10.000.000 đồng."

*** Xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu BKS:

99E1-282.93, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của Chị Đặng Thị Phương L. Ngày 19/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đã trả lại tài sản trên cho Chị L.

- Đối với 01 USB lưu trữ video camera ghi lại hình ảnh Th trộm cắp tài sản và 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình hỏi cung bị cáo Th là chứng cứ của vụ án cần lưu theo hồ sơ vụ án.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Chị Đặng Thị Phương L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Th.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 162/CT-VKSQV ngày 14/10/2024 của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu và thừa nhận Cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn Th từ 06 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 USB lưu trữ video camera ghi lại hình ảnh Th trộm cắp tài sản cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí, không tranh luận gì với đại diện VKSND thị xã Quế Võ, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản thu giữ tang vật, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã xác định được:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 02/8/2024, tại vỉa hè trước cửa quầy thuốc "Ph" thuộc địa phận khu phố Mao Dộc, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn Th có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu BKS: 99E1-282.93 trị giá 10.000.000 đồng của Chị Đặng Thị Phương L, sinh năm 1994, HKTT: khu phố M, phường P, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn Th đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân Th do thiếu tiền tiêu xài, không chịu lao động chân chính, muốn có tiền tiêu xài nên đã lao vào con đường phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS); cụ thể: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả cho người bị hại, bị hại là Chị L đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Th; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú. Ngoài ra, bị cáo Th có ông nội là ông Nguyễn Văn Thúy là thương binh hạng 2/4 và được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo không chịu lao động để kiếm thu nhập nuôi sống bản thân mà đi trộm cắp tài sản của người khác để lấy

tiền tiêu sài cá nhân. Do vậy, HĐXX thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian mới có đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Th không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, khó thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu BKS: 99E1-282.93, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của Chị Đặng Thị Phương L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đã trả lại tài sản trên cho Chị L là phù hợp.

Đối với 01 USB lưu trữ video camera ghi lại hình ảnh Th trộm cắp tài sản tại khu phố Mao Dộc, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là chứng cứ của vụ án nên cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại là Chị L đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/8/2024.

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Th 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB lưu trữ video camera ghi lại hình ảnh bị cáo Th trộm cắp tài sản tại khu phố Mao Dộc, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số

326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự :

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Công an, VKSND, Chi cục THADS. TX Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VT;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Xuân Nhân